

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2014

THÔNG TƯ

**Quy định Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng
đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Căn cứ Luật Thống kê ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 03/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thống kê Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính,

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 1. Phạm vi thống kê, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi thống kê:

Số liệu báo cáo tổng hợp trong hệ thống biểu mẫu thuộc phạm vi quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch. Thông tư này hướng dẫn về biểu mẫu báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được Bộ phân công chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo Quyết định số 5139/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Các cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện công tác thống kê tại các đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Chế độ báo cáo

1. Nội dung báo cáo:

Chế độ báo cáo thống kê Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch áp dụng đối với 17 đơn vị trực thuộc Bộ bao gồm tổng số 64 biểu mẫu thống kê, trong đó chia làm 2 phần: Phần biểu mẫu và Phần hướng dẫn, giải thích biểu mẫu. Các đơn vị được phân công thực hiện báo cáo thống kê theo Danh mục các biểu mẫu báo cáo thống kê tại Phụ lục 1 và Phần hướng dẫn, giải thích cách ghi biểu mẫu báo cáo thống kê tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Kỳ báo cáo và thời hạn nhận báo cáo:

a) Thời hạn báo cáo:

Ngày báo cáo được ghi cụ thể tại góc bên trái của từng biểu mẫu thống kê. Cụ thể như sau:

- Báo cáo tháng: Ngày 10 tháng sau của tháng báo cáo;
- Báo cáo quý: Ngày 20 tháng sau của quý báo cáo;
- Báo cáo 6 tháng: Ngày 25 tháng sau của kỳ báo cáo 6 tháng;
- Báo cáo chính thức năm: Ngày 28 tháng 2 của năm sau;
- Báo cáo điều tra: Sau năm điều tra.

b) Kỳ báo cáo:

Kỳ báo cáo thống kê là khoảng thời gian nhất định mà đối tượng báo cáo thống kê phải thể hiện kết quả hoạt động bằng số liệu theo các tiêu chí thống kê trong biểu mẫu báo cáo thống kê. Kỳ báo cáo thống kê được tính theo ngày dương lịch, bao gồm:

- Báo cáo thống kê tháng: Báo cáo thống kê tháng được tính bắt đầu từ ngày mùng 1 cho đến ngày cuối cùng của tháng;
- Báo cáo thống kê quý: Báo cáo thống kê quý được tính bắt đầu từ ngày mùng 1 tháng đầu tiên của kỳ báo cáo thống kê cho đến ngày cuối cùng của tháng thứ ba của kỳ báo cáo thống kê đó;
- Báo cáo thống kê 6 tháng: Báo cáo thống kê 6 tháng được tính bắt đầu từ ngày mùng 1 tháng đầu tiên của kỳ báo cáo thống kê cho đến ngày cuối cùng của tháng thứ sáu của kỳ báo cáo thống kê đó;
- Báo cáo thống kê năm: Báo cáo thống kê năm được tính bắt đầu từ ngày mùng 1 tháng đầu tiên của kỳ báo cáo thống kê cho đến ngày cuối cùng của tháng thứ mười hai của kỳ báo cáo thống kê đó.

3. Phương thức gửi báo cáo:

Báo cáo được gửi tới nơi nhận văn bản bằng cả hai hình thức sau:

a) Báo cáo thống kê được thể hiện bằng văn bản và phải có chữ ký, đóng dấu của thủ trưởng đơn vị;

b) Bảng tệp dữ liệu báo cáo (gửi kèm thư điện tử) cho đơn vị nhận báo cáo.

Điều 3. Đơn vị báo cáo, trách nhiệm và nghĩa vụ của đơn vị báo cáo

1. Đơn vị báo cáo:

Các đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được Bộ phân công chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo Quyết định số 5139/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tên đơn vị báo cáo được ghi cụ thể tại góc bên phải của từng biểu mẫu thống kê.

2. Trách nhiệm và nghĩa vụ của đơn vị báo cáo:

a) Chấp hành báo cáo đầy đủ, chính xác chỉ tiêu quy định trong từng biểu mẫu báo cáo;

b) Lập báo cáo theo đúng quy định về thời điểm báo cáo, thời kỳ báo cáo;

c) Gửi báo cáo cho đơn vị nhận báo cáo theo đúng quy định về thời hạn.

Điều 4. Đơn vị nhận báo cáo

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Kế hoạch, Tài chính).

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 02 năm 2015.

2. Các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp và báo cáo các biểu mẫu đã được phân công theo đúng thời gian và quy định trong Thông tư.

3. Việc sửa đổi, bổ sung quy định Chế độ báo cáo Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính chủ trì trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định.

4. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Kế hoạch, Tài chính) để kịp thời xem xét, điều chỉnh.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Du lịch thành phố Hồ Chí Minh;
- Bộ VHTTDL: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Công báo;
- Lưu: VT, KHTC, B. Liên.(250).

BỘ TRƯỞNG



Hoàng Tuấn Anh